



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DÂN LẬP HẢI PHÒNG**

# **ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**Môn học:** Thống kê du lịch

**Mã môn:** TSC33021

**Dùng cho ngành:** Văn hoá Du lịch

**Khoa phụ trách:** Văn hóa Du lịch

## **THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC**

### **1. ThS. Nguyễn Thị Tình** - Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thuộc Khoa: Quản trị kinh doanh
- Địa chỉ liên hệ: Khoa Quản trị kinh doanh - Đại học Dân lập Hải Phòng.
- Điện thoại: 0915.098086                      Email:

### **2. ThS. Trần Quang** - Giảng viên thỉnh giảng

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Địa chỉ liên hệ: Đại học Kinh tế quốc dân
- Điện thoại: 0903.445155                      Email:

# THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

## 1. Thông tin chung:

- Số tín chỉ: 2 tín chỉ
- Các môn học tiên quyết: Nhập môn khoa học du lịch, thống kê xã hội học, Cơ sở kinh tế du lịch
- Các môn học kế tiếp:
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
  - + Nghe giảng lý thuyết: 41 tiết
  - + Làm bài tập trên lớp: 2 tiết
  - + Thảo luận:
  - + Thực hành, thực tập theo nhóm:
  - + Tự học, tự nghiên cứu: Theo yêu cầu và sự hướng dẫn của giảng viên.
  - + Kiểm tra: 2 tiết

## 2. Mục tiêu của môn học:

- *Kiến thức*: Trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản nhất về lý thuyết thống kê học nói chung và thống kê du lịch nói riêng.
- *Kỹ năng*: Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng xử lý số liệu thống kê du lịch
- *Thái độ*: Rèn luyện tính tự chủ, tự tin trong hoạt động.

## 3. Tóm tắt nội dung môn học:

Môn học giới thiệu cho sinh viên những kiến thức về điều tra thống kê; cách trình bày số liệu thống kê; phân phối tần số; Các số đo vị trí và phân vị; Các số đo về độ phân tán; Quan hệ tương quan giữa các biến số; Dãy số thời gian; Chỉ số; Hệ thống thông tin thống kê của ngành du lịch

## 4. Học liệu:

1. Nguyên Tấn Quế, Vũ Mạnh Hà, *Thống kê kinh tế*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.
2. Robert Lanquar, *Kinh tế du lịch*, NXB Thế giới, Hà Nội, 2002.
3. R. Lanquar, GCazes, Y.Raynouard, *Quy hoạch du lịch*, NXB Thế giới, Hà Nội, 2000.
4. Nguyễn Cao Thường, Tô Đăng Hải, *Thống kê du lịch*, NXB Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, Hà Nội, 1990.
5. Nguyễn Minh Tuệ (chủ biên), *Địa lý du lịch*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000.

## 5. Nội dung và hình thức dạy - học:

Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Hình thức dạy - học						Tổng (tiết)
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	
<b>Chương 1: Những vấn đề chung</b>	<b>4</b>						<b>4.0</b>
1.1. Khái niệm	0.5						
1.2. Cá thể và tổng thể	0.5						
1.3. Phương pháp tiếp cận thống kê	0.5						
1.4. Phân loại các đặc tính	1.0						
1.5. Thống kê mô tả và thống kê suy rộng	0.5						
1.5.1. Thống kê mô tả							
1.5.2. Thống kê suy rộng							
1.6. Các loại thước đo thống kê	1.0						
1.6.1. Thước đo định danh							
1.6.2. Thước đo sắp tự							
1.6.3. Thước đo khoảng							
1.6.4. Thước đo tỷ lệ							
<b>Chương 2: Điều tra thống kê</b>	<b>4.0</b>	<b>1.0</b>					<b>5.0</b>
2.1. Khái niệm	0.5						
2.2. Phân loại	1.5						
2.2.1. Theo tính liên tục							
2.2.2. Theo phạm vi điều tra							
2.3. Xây dựng phương án điều tra	2.0						
2.3.1. Sai số do quan sát, đo lường không chính xác							
2.3.2. Sai số đại diện							
Bài tập		1.0					
<b>Chương 3: Trình bày số liệu thống kê</b>	<b>4.0</b>						<b>4.0</b>
3.1. Trình bày số liệu theo biểu	1.5						
3.1.1. Biểu thống kê							
3.1.2. Giải thích biểu							
3.1.3. Các loại biểu							
3.2. Trình bày số liệu bằng biểu đồ, đồ thị	1.5						
3.3. Trình bày số liệu thống kê trong các đoạn văn	1.0						

<b>Bài kiểm tra số 1</b>						1.0	<b>1.0</b>
<b>Chương 4: Phân phối tần số</b>	<b>4.0</b>						<b>4.0</b>
4.1. Phân loại phân phối tần số	2.0						
4.1.1. Theo tiêu thức thuộc tính							
4.1.2. Theo biến số rời rạc							
4.1.3. Theo biến liên tục							
4.2. Biểu đồ, đồ thị mật độ tần số	2.0						
<b>Chương 5: Các số đo vị trí và phân vị</b>	<b>4.0</b>						<b>4.0</b>
5.1. Số đo trung vị	0.5						
5.2. Số đo trung bình nhân	0.5						
5.3. Số đo trung bình điều hòa	1.0						
5.4. Số đo mode	0.5						
5.5. Số đo trung vị	0.5						
5.6. Tính ưu việt của số đo trung vị	0.5						
5.7. Các phân vị	0.5						
<b>Chương 6: Các số đo về độ phân tán</b>	<b>4.0</b>						<b>4.0</b>
6.1. Các số đo tuyệt đối về độ phân tán	1.0						
6.1.1. Biên độ phân tán							
6.1.2. Độ lệch chuẩn trung bình							
6.1.3. Phương sai độ lệch chuẩn							
6.2. Tính chất của phương sai và ưu điểm của nó	1.0						
6.3. Bất đẳng thức Chebyshev	0.5						
6.4. Các số đo về độ phân tán tương đối	0.5						
6.5. Đường cong tập trung	1.0						
<b>Chương 7: Quan hệ tương quan giữa các biến số</b>	<b>4.0</b>						<b>4.0</b>
7.1. Quan hệ tương quan giữa các biến số	1.0						
7.1.1. Quan hệ tương quan đơn							
7.1.2. Quan hệ tương quan bội							
7.2. Phương pháp tương quan hồi quy đơn	1.5						
7.3. Phương pháp tương quan hồi bội.	1.5						
<b>Chương 8: Dãy số thời gian</b>	<b>4.0</b>	<b>1.0</b>					<b>5.0</b>
8.1. Khái niệm	0.5						
8.2. Phân tích dãy số thời gian	0.5						

8.3. Các chỉ tiêu phân tích dãy số thời gian	1.0						
8.4. Các phương pháp phát hiện và xác định thành phần xu thế	1.0						
8.5. Phương pháp xác định thành phần mùa vụ	1.0						
<b>Bài tập</b>		1.0					
<b>Chương 9: Chỉ số</b>	<b>4.0</b>						<b>4.0</b>
9.1. Các loại chỉ số	1.5						
9.1.1. Chỉ số đơn							
9.1.2. Chỉ số tổng hợp							
9.2. Hệ thống chỉ số tổng hợp	1.5						
9.3. Vài chỉ số đặc biệt	1.0						
<b>Chương 10: Hệ thống thông tin thống kê của ngành du lịch</b>	<b>4.0</b>						<b>4.0</b>
10.1. Khái quát về hệ thống thông tin thống kê du lịch	1.0						
10.2. Các thông tin thống kê về cầu du lịch	1.0						
10.3. Các thông tin thống kê về cung du lịch	1.0						
10.4. Vấn đề phân tích thị trường du lịch và đánh giá tài nguyên du lịch	1.0						
<b>Bài kiểm tra số 2</b>						1.0	<b>1.0</b>
<b>Ôn tập</b>	1.0						<b>1.0</b>
<b>Tổng (tiết)</b>	<b>41.0</b>	<b>2.0</b>				<b>2.0</b>	<b>45.0</b>

## 6. Lịch trình tổ chức dạy - học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
Tuần I	<b>Chương 1: Những vấn đề chung</b>	Giảng lý thuyết, phát vấn, SV tự nghiên cứu,	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	1.1. Khái niệm			
	1.2. Cá thể và tổng thể			
	1.3. Phương pháp tiếp cận thống kê			
	1.4. Phân loại các đặc tính			
	1.5. Thống kê mô tả và thống kê suy rộng			

Tuần II	1.6. Các loại thước đo thống kê	Giảng lý thuyết, phát vấn	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	<b>Chương 2: Điều tra thống kê</b>			
	2.1. Khái niệm			
	2.2. Phân loại			
Tuần III	2.3. Xây dựng phương án điều tra	Giảng lý thuyết	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	Bài tập	SV làm bài tập		
Tuần IV	<b>Chương 3: Trình bày số liệu thống kê</b>	Giảng lý thuyết, phát vấn	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	3.1. Trình bày số liệu theo biểu			
	3.2. Trình bày số liệu bằng biểu đồ, đồ thị			
Tuần V	3.3. Trình bày số liệu thống kê trong các đoạn văn	Giảng lý thuyết	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	Bài kiểm tra số 1	Kiểm tra		
	<b>Chương 4: Phân phối tần số</b>	Giảng lý thuyết	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	4.1. Phân loại phân phối tần số			
Tuần VI	4.1. Phân loại phân phối tần số (tiếp)	Giảng lý thuyết	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	4.2. Biểu đồ, đồ thị mật độ tần số			
Tuần VII	<b>Chương 5: Các số đo vị trí và phân vị</b>	Giảng lý thuyết, SV tự nghiên cứu	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	5.1. Số đo trung vị			
	5.2. Số đo trung bình nhân			
	5.3. Số đo trung bình điều hòa			
	5.4. Số đo mode			
	5.5. Số đo trung vị			
Tuần VIII	5.6. Tính ưu việt của số đo trung vị	Giảng lý thuyết, SV tự nghiên cứu,	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	5.7. Các phân vị			
	<b>Chương 6: Các số đo về độ phân tán</b>			
	6.1. Các số đo tuyệt đối về độ phân tán			
	6.2. Tính chất của phương sai và ưu điểm của nó			
Tuần IX	6.3. Bất đẳng thức Chebyshev	Giảng lý thuyết, SV tự nghiên cứu,	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	6.4. Các số đo về độ phân tán tương đối			
	6.5. Đường cong tập trung			
	<b>Chương 7: Quan hệ tương quan giữa các biến số</b>			

	7.1. Quan hệ tương quan giữa các biến số			
Tuần X	7.2. Phương pháp tương quan hồi quy đơn	Giảng lý thuyết	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	7.3. Phương pháp tương quan hồi bội			
Tuần XI	<b>Chương 8: Dãy số thời gian</b>	Giảng lý thuyết	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	8.1. Khái niệm			
	8.2. Phân tích dãy số thời gian			
	8.3. Các chỉ tiêu phân tích dãy số thời gian			
	8.4. Các phương pháp phát hiện và xác định thành phần xu thế			
Tuần XII	8.5. Phương pháp xác định thành phần mùa vụ	Giảng lý thuyết	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	Bài tập	Bài tập		
	<b>Chương 9: Chỉ số</b>	Giảng lý thuyết, SV tự nghiên cứu,	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	9.1. Các loại chỉ số			
Tuần XIII	9.1. Các loại chỉ số (tiếp)			
	9.2. Hệ thống chỉ số tổng hợp			
	9.3. Vài chỉ số đặc biệt			
Tuần XIV	<b>Chương 10: Hệ thống thông tin thống kê của ngành du lịch</b>	Giảng lý thuyết, SV tự nghiên cứu,	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	10.1. Khái quát về hệ thống thông tin thống kê du lịch			
	10.2. Các thông tin thống kê về cầu du lịch			
	10.3. Các thông tin thống kê về cung du lịch			
Tuần XV	10.4. Vấn đề phân tích thị trường du lịch và đánh giá tài nguyên du lịch	Giảng lý thuyết	Đọc trước giáo trình, tài liệu	
	Bài kiểm tra số 2			
	Ôn tập			

## 7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao theo đề cương môn học.
- Chuẩn bị tốt nội dung theo sự hướng dẫn của giáo viên

## 8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Đánh giá thường xuyên trên lớp;
- Đánh giá qua bài tập thực hành theo nhóm;



- Hình thức thi tự luận.

### **9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:**

- Điểm quá trình: 30% gồm điểm chuyên cần, điểm thảo luận nhóm, báo cáo bài thực hành...

- Thi hết môn: 70%

### **10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:**

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,...): Phòng học đủ rộng, máy chiếu, thiết bị tăng âm thanh.

- Yêu cầu đối với sinh viên:

+ Dự lớp  $\geq 70\%$

+ Hoàn thành mọi yêu cầu của môn học và giáo viên đưa ra

+ Tích cực xây dựng bài trên lớp.

+ Làm việc theo nhóm.

*Hải Phòng, ngày tháng 6 năm 2011*

**Phó trưởng Khoa**

**Người viết đề cương chi tiết**

**ThS. Đào Thị Thanh Mai**

**ThS. Nguyễn Thị Tình**